|  |  |
| --- | --- |
|  | Hội sở chínhSố 89 Láng Hạ, Đống Đa, Hà NộiĐT: (84.4) 39288869 Fax: (84.4) 39288867**Swift: VPBKVNVX Website:www.vpbank.com.vn** |

**PHỤ LỤC ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ VPBANK NEOBIZ PLUS[[1]](#footnote-1)**

*Đính kèm Giấy đề nghị …………………………………….…….……………….. do Khách hàng ký*

*ngày………./………./……… (“Giấy đề nghị”)*

*Phụ lục này cùng với Giấy đề nghị và Điều kiện giao dịch chung có thông tin như nêu tại Phụ lục này tạo thành một bản Hợp đồng mở và sử dụng Dịch vụ VPBank NEOBiz Plus hoàn chỉnh giữa VPBank và Khách hàng*

|  |
| --- |
| **I. PHẦN DÀNH CHO KHÁCH HÀNG** |
| Chúng tôi đề nghị VPBank đăng ký sử dụng Dịch vụ VPBank NEOBiz Plus (“Dịch vụ”) cho Chúng tôi với nội dung chi tiết như sau:**Khách hàng vui lòng điền đầy đủ thông tin tại các mục có gắn dấu (\*)** |
| **1. Đăng ký Dịch vụ(\*)**  |
|

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| [ ]  | Dịch vụ truy vấn | [ ]  | Dịch vụ thanh toán và tiền gửi[[2]](#footnote-2) |
| [ ]  | Dịch vụ tài khoản nhiều số hiệu [[3]](#footnote-3) | [ ]  | Dịch vụ thẻ [[4]](#footnote-4) |

 |
| Tài khoản thanh toán phí Dịch vụ**(\*)**: …………………………………………***Khi đăng ký Dịch vụ, chúng tôi đồng ý:***- Tài khoản thanh toán sử dụng Dịch vụ (“TKTT”), Khoản tiền gửi có kỳ hạn (“KTG”), thẻ ghi nợ/thẻ tín dụng (“Thẻ”), Khoản vay (“KV”) sử dụng Dịch vụ: Mặc định là tất cả các TKTT, KTG, KV, Thẻ hiện có và tự động liên kết các TKTT, KTG, KV, Thẻ được mở mới sau này của Chúng tôi tại VPBank.- Hạn mức giao dịch tối đa khi sử dụng Dịch vụ: áp dụng theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ. |

 |
| **2. Đăng ký Người sử dụng Dịch vụ và phạm vi sử dụng Dịch vụ (\*)** |
| **2.1 Thông tin Người sử dụng Dịch vụ và phạm vi sử dụng Dịch vụ**[ ]  Đồng thời là Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán [[5]](#footnote-5) |
|

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên**(\*)**: |  |
| Giấy tờ tùy thân[[6]](#footnote-6) **(\*)**: |  | Ngày Cấp**(\*)**:  |  |
| Nơi cấp **(\*)**: |  | Có giá trị đến**(\*)**: |  |
| Điện thoại di động**(\*)**: |  | Địa chỉ Email**(\*)**: |  |
| ***Các thông tin khác không kê khai tại Phụ lục này: thực hiện theo thông tin đăng ký/ cập nhật trong hồ sơ mở Tài khoản đăng ký sử dụng dịch vụ[[7]](#footnote-7).*****Nếu Người sử dụng dịch vụ chưa đăng ký/ cập nhật thông tin trong hồ sơ mở Tài khoản và sử dụng dịch vụ tại VPBank, vui lòng điền bổ sung các thông tin sau[[8]](#footnote-8):** |
| Ngày/tháng/năm sinh: |  |
| Nghề nghiệp:  |  | Chức vụ: |  |
| Quốc tịch:  |  | Mã số thuế (nếu có): |  |
| Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp[[9]](#footnote-9):  |  |
| Địa chỉ thường trú: |  |
| Tình trạng cư trú: | [ ]  | Cư trú | [ ]  | Không Cư trú |  |  |
| **Đối với người nước ngoài cư trú tại Việt Nam:** |
| Số thị thực/Giấy tờ thay thế thị thực[[10]](#footnote-10):  |  |
| Nơi cấp: |  | Ngày hết hạn: |  |
| Địa chỉ nơi đăng ký cư trú ở nước ngoài: |  |
| Địa chỉ nơi đăng ký cư trú ở Việt Nam:  |  |
| **Đối với cá nhân mang hai quốc tịch, vui lòng bổ sung thêm các nội dung sau liên quan đến Quốc tịch còn lại[[11]](#footnote-11)**: |
| Quốc tịch: |  | Số hộ chiếu: |  | Ngày cấp: |  |
| Nơi cấp: |  | Ngày hết hạn hiệu lực: |  |
| Địa chỉ cư trú tại quốc gia mang quốc tịch còn lại: |  |
|  |  |
| Chức năng**(\*)** : | [ ]  | Truy vấn | [ ]  | Lập lệnh | [ ]  | Duyệt lệnh |
| (Chỉ chọn 1 chức năng) | [ ]  | Lập lệnh và duyệt lệnh [[12]](#footnote-12) | Thứ tự duyệt [[13]](#footnote-13): |  |
| Phương thức xác thực giao dịch áp dụng đối với duyệt lệnh: Mặc định áp dụng phương thức Soft OTP nâng cao. Trường hợp có nhu cầu đăng ký thêm phương thức xác thực là chữ ký số, vui lòng tích chọn:[ ]  Chữ ký số (Người Duyệt Lệnh đăng ký chữ ký số lần đầu/đăng ký thêm/thay đổi thông tin/hủy bỏ/tạm dừng/chấm dứt tạm dừng chữ ký số trên Hệ thống CMP theo hướng dẫn của VPBank từng thời kỳ. Chữ ký số này được sử dụng để Người Duyệt lệnh xác thực giao dịch, ký chứng từ trên Hệ thống CMP).Dịch vụ được sử dụng**(\*)**: |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| [ ]  | Toàn bộ dịch vụ đã đăng ký tại Mục 1 – Phần I, Phụ lục này. |  |  |
| Trong trường hợp đăng ký khác, Khách hàng vui lòng lựa chọn: |  |
| [ ]  | Dịch vụ truy vấn | [ ]  | Dịch vụ thanh toán và tiền gửi | [ ]  | Dịch vụ thẻ | [ ]  | Dịch vụ tài khoản nhiều số hiệu |

 |  |

 |
| **2.2 Thông tin Người sử dụng Dịch vụ và phạm vi sử dụng Dịch vụ** |
|

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên**(\*)**: |  |
| Giấy tờ tùy thân[[14]](#footnote-14) **(\*)**: |  | Ngày Cấp**(\*)**:  |  |
| Nơi cấp **(\*)**: |  | Có giá trị đến**(\*)**: |  |
| Điện thoại di động**(\*)**: |  | Địa chỉ Email**(\*)**: |  |
| ***Các thông tin khác không kê khai tại Phụ lục này: thực hiện theo thông tin đăng ký/ cập nhật trong hồ sơ mở Tài khoản đăng ký sử dụng dịch vụ[[15]](#footnote-15).*****Nếu Người sử dụng dịch vụ chưa đăng ký/ cập nhật thông tin trong hồ sơ mở Tài khoản và sử dụng dịch vụ tại VPBank, vui lòng điền bổ sung các thông tin sau[[16]](#footnote-16):** |
| Ngày/tháng/năm sinh: |  |
| Nghề nghiệp:  |  | Chức vụ: |  |
| Quốc tịch:  |  | Mã số thuế (nếu có): |  |
| Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp[[17]](#footnote-17):  |  |
| Địa chỉ thường trú: |  |
| Tình trạng cư trú: | [ ]  | Cư trú | [ ]  | Không Cư trú |  |  |
| **Đối với người nước ngoài cư trú tại Việt Nam:** |
| Số thị thực/Giấy tờ thay thế thị thực[[18]](#footnote-18):  |  |
| Nơi cấp: |  | Ngày hết hạn: |  |
| Địa chỉ nơi đăng ký cư trú ở nước ngoài: |  |
| Địa chỉ nơi đăng ký cư trú ở Việt Nam:  |  |
| **Đối với cá nhân mang hai quốc tịch, vui lòng bổ sung thêm các nội dung sau liên quan** **đến Quốc tịch còn lại[[19]](#footnote-19)**: |
| Quốc tịch: |  | Số hộ chiếu: |  | Ngày cấp: |  |
| Nơi cấp: |  | Ngày hết hạn hiệu lực: |  |
| Địa chỉ cư trú tại quốc gia mang quốc tịch còn lại: |  |
|  |  |
| Chức năng**(\*)** : | [ ]  | Truy vấn | [ ]  | Lập lệnh | [ ]  | Duyệt lệnh |
| (Chỉ chọn 1 chức năng) | [ ]  | Lập lệnh và duyệt lệnh [[20]](#footnote-20) | Thứ tự duyệt [[21]](#footnote-21): |  |
| Phương thức xác thực giao dịch áp dụng đối với duyệt lệnh: Mặc định áp dụng phương thức Soft OTP nâng cao. Trường hợp có nhu cầu đăng ký thêm phương thức xác thực là chữ ký số, vui lòng tích chọn:[ ]  Chữ ký số (Người Duyệt Lệnh đăng ký chữ ký số lần đầu/đăng ký thêm/thay đổi thông tin/hủy bỏ/tạm dừng/chấm dứt tạm dừng chữ ký số trên Hệ thống CMP theo hướng dẫn của VPBank từng thời kỳ. Chữ ký số này được sử dụng để Người Duyệt lệnh xác thực giao dịch, ký chứng từ trên Hệ thống CMP).Dịch vụ được sử dụng**(\*)**: |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| [ ]  | Toàn bộ dịch vụ đã đăng ký tại Mục 1 – Phần I, Phụ lục này. |  |  |
| Trong trường hợp đăng ký khác, Khách hàng vui lòng lựa chọn: |  |
| [ ]  | Dịch vụ truy vấn | [ ]  | Dịch vụ thanh toán và tiền gửi | [ ]  | Dịch vụ thẻ | [ ]  | Dịch vụ tài khoản nhiều số hiệu |

 |  |

 |  |

 |
| **2.3 Thông tin Người sử dụng Dịch vụ và phạm vi sử dụng Dịch vụ** |
|

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên**(\*)**: |  |
| Giấy tờ tùy thân[[22]](#footnote-22) **(\*)**: |  | Ngày Cấp**(\*)**:  |  |
| Nơi cấp **(\*)**: |  | Có giá trị đến**(\*)**: |  |
| Điện thoại di động**(\*)**: |  | Địa chỉ Email**(\*)**: |  |
| ***Các thông tin khác không kê khai tại Phụ lục này: thực hiện theo thông tin đăng ký/ cập nhật trong hồ sơ mở Tài khoản đăng ký sử dụng dịch vụ[[23]](#footnote-23).*****Nếu Người sử dụng dịch vụ chưa đăng ký/ cập nhật thông tin trong hồ sơ mở Tài khoản và sử dụng dịch vụ tại VPBank, vui lòng điền bổ sung các thông tin sau[[24]](#footnote-24):** |
| Ngày/tháng/năm sinh: |  |
| Nghề nghiệp:  |  | Chức vụ: |  |
| Quốc tịch:  |  | Mã số thuế (nếu có): |  |
| Thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp[[25]](#footnote-25):  |  |
| Địa chỉ thường trú: |  |
| Tình trạng cư trú: | [ ]  | Cư trú | [ ]  | Không Cư trú |  |  |
| **Đối với người nước ngoài cư trú tại Việt Nam:** |
| Số thị thực/Giấy tờ thay thế thị thực[[26]](#footnote-26):  |  |
| Nơi cấp: |  | Ngày hết hạn: |  |
| Địa chỉ nơi đăng ký cư trú ở nước ngoài: |  |
| Địa chỉ nơi đăng ký cư trú ở Việt Nam:  |  |
| **Đối với cá nhân mang hai quốc tịch, vui lòng bổ sung thêm các nội dung sau liên quan đến Quốc tịch còn lại[[27]](#footnote-27)**: |
| Quốc tịch: |  | Số hộ chiếu: |  | Ngày cấp: |  |
| Nơi cấp: |  | Ngày hết hạn hiệu lực: |  |
| Địa chỉ cư trú tại quốc gia mang quốc tịch còn lại: |  |
|  |  |
| Chức năng**(\*)** : | [ ]  | Truy vấn | [ ]  | Lập lệnh | [ ]  | Duyệt lệnh |
| (Chỉ chọn 1 chức năng) | [ ]  | Lập lệnh và duyệt lệnh [[28]](#footnote-28) | Thứ tự duyệt [[29]](#footnote-29): |  |
| Phương thức xác thực giao dịch áp dụng đối với duyệt lệnh: Mặc định áp dụng phương thức Soft OTP nâng cao. Trường hợp có nhu cầu đăng ký thêm phương thức xác thực là chữ ký số, vui lòng tích chọn:[ ]  Chữ ký số (Người Duyệt Lệnh đăng ký chữ ký số lần đầu/đăng ký thêm/thay đổi thông tin/hủy bỏ/tạm dừng/chấm dứt tạm dừng chữ ký số trên Hệ thống CMP theo hướng dẫn của VPBank từng thời kỳ. Chữ ký số này được sử dụng để Người Duyệt lệnh xác thực giao dịch, ký chứng từ trên Hệ thống CMP).Dịch vụ được sử dụng**(\*)**: |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| [ ]  | Toàn bộ dịch vụ đã đăng ký tại Mục 1 – Phần I, Phụ lục này. |  |  |
| Trong trường hợp đăng ký khác, Khách hàng vui lòng lựa chọn: |  |
| [ ]  | Dịch vụ truy vấn | [ ]  | Dịch vụ thanh toán và tiền gửi | [ ]  | Dịch vụ thẻ | [ ]  | Dịch vụ tài khoản nhiều số hiệu |

 |  |

 |
| **3. Nguyên tắc phê duyệt giao dịch[[30]](#footnote-30)** *Nguyên tắc phê duyệt giao dịch được tự động áp dụng cho các TKTT, Khoản tiền gửi, Thẻ được mở mới sau này của Khách hàng tại VPBank.* |
| Thứ tự phê duyệt: (i) Trường hợp Khách hàng đăng ký thứ tự duyệt lệnh của từng Người sử dụng Dịch vụ: Giao dịch sẽ được duyệt theo thứ tự duyệt lệnh mà Khách hàng đã đăng ký; (ii) Trường hợp Khách hàng không đăng ký thứ tự duyệt lệnh của từng Người sử dụng Dịch vụ: Giao dịch sau khi được khởi tạo sẽ được hiển thị đến tất cả các Người sử dụng Dịch vụ có chức năng duyệt lệnh mà Khách hàng đăng ký để duyệt mà không phân biệt thứ tự duyệt. |
| **4. Ủy quyền sử dụng Dịch vụ VPBank NEOBiz Plus** |
| 4.1 Người ủy quyền: Chủ Tài khoản, Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán theo thông tin Khách hàng đã đăng ký cho việc sử dụng Tài khoản thanh toán tại VPBank.4.2 Người được ủy quyền: Là những Người sử dụng Dịch vụ được đăng ký và có thông tin tại Mục 2 – Phần I của Phụ lục này.4.3 Nội dung, phạm vi và thời hạn ủy quyền:* 1. Người được ủy quyền được thực hiện các công việc cụ thể theo các chức năng đã đăng ký tại Mục 2 – Phần I của Phụ lục này phù hợp với hạn mức giao dịch, nguyên tắc phê duyệt giao dịch của Khách hàng tại Phụ lục này và các phụ lục đăng ký thay đổi (nếu có);
	2. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác thực hiện các công việc được ủy quyền.
	3. Việc hủy bỏ, thay thế ủy quyền sử dụng Dịch vụ VPBank NEOBiz Plus không làm chấm dứt trách nhiệm của Người được ủy quyền đối với các giao dịch do Người được ủy quyền đó đã thực hiện trên Hệ thống CMP.
	4. Ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày Khách hàng được VPBank chấp thuận tại Phần II – Phần dành cho VPBank của Giấy đề nghị, cho đến khi VPBank nhận được văn bản hủy bỏ/thay thế của Người ủy quyền và những thay đổi này đã được VPBank chấp thuận.

4.4 Người ủy quyền chịu trách nhiệm trước pháp luật về các giao dịch do Người được ủy quyền xác lập trên Hệ thống CMP trong phạm vi ủy quyền và xác nhận:* 1. Đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích của mình và hậu quả pháp lý của việc ủy quyền.
	2. Đồng ý với mọi nội dung ủy quyền tại Phụ lục này và không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp nào đối với VPBank liên quan đến việc VPBank thực hiện các giao dịch trên Hệ thống CMP.
 |
| **5. Cam kết của Khách hàng** |
| Bằng việc ký vào Giấy đề nghị, Chúng tôi cam kết: 5.1 Chúng tôi đồng ý sử dụng Dịch vụ VPBank NEOBiz Plus do VPBank cung cấp trên Hệ thống CMP.5.2 Chúng tôi xác nhận đã đọc, hiểu rõ và được tư vấn giải thích đầy đủ nội dung của (i) Các điều khoản và điều kiện liên quan đến cung cấp và sử dụng Dịch vụ VPBank NEOBiz Plus (bao gồm điều khoản, điều kiện chung và điều khoản, điều kiện riêng, …) của Điều kiện giao dịch chung về cung cấp và sử dụng các dịch vụ phi tín dụng áp dụng đối với Khách hàng tổ chức tại VPBank, (ii) Điều kiện giao dịch chung về đăng ký và sử dụng phương thức xác thực VPBank Smart OTP*(sau đây (i) và (ii) gọi chung là “Điều kiện giao dịch chung”)* được VPBank công bố trên website chính thức của VPBank (http://www.vpbank.com.vn), (iii) Giấy đề nghị và Phụ lục này. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý với các điều khoản, điều kiện này, bao gồm cả biểu phí dịch vụ của VPBank.5.3 Các điều khoản và điều kiện tại Giấy đề nghị, Phụ lục này và Điều kiện giao dịch chung đã đảm bảo được sự bình đẳng giữa Chúng tôi và VPBank trong các giao dịch về sản phẩm, dịch vụ này. Bằng việc ký vào Giấy đề nghị, Chủ tài khoản, Người đại diện hợp pháp, Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (i) cam kết đồng ý/tuân thủ các điều khoản, điều kiện tại Điều kiện giao dịch chung, bao gồm cả điều khoản về miễn trách nhiệm của mỗi bên, tăng trách nhiệm hoặc loại bỏ quyền lợi chính đáng của bất cứ bên nào và (ii) chấp nhận, cam kết tuân thủ điều kiện giao dịch chung liên quan đến cung cấp và sử dụng dịch vụ ngân hàng trực tuyến, bao gồm cả Dịch vụ VPBank NEOBiz Plus áp dụng với Khách hàng tổ chức do VPBank công bố từng thời kỳ.5.4 Chúng tôi đảm bảo các thông tin cung cấp cho VPBank là đầy đủ và chính xác, đồng thời có nghĩa vụ cập nhật và thông báo cho VPBank những thay đổi về thông tin đã đăng ký trong thời hạn tối đa 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày thay đổi.5.5 Chúng tôi xác nhận đã hiểu rõ rằng Hợp đồng sử dụng Dịch vụ VPBank NEOBiz Plus giữa Chúng tôi và VPBank được cấu thành bởi (i) Giấy đề nghị (đã có chấp thuận của VPBank), (ii) Phụ lục này và (iii) Điều kiện giao dịch chung.5.6 Chúng tôi đồng ý rằng VPBank có thể chủ động thực hiện việc điều chỉnh, phát triển bổ sung, thay thế các sản phẩm, dịch vụ, tính năng được cung ứng trên Hệ thống CMP theo chính sách của VPBank từng thời kỳ. Chúng tôi cam kết tuân thủ đầy đủ các yêu cầu, điều kiện, thủ tục, … theo quy định của VPBank khi tham gia sử dụng các sản phẩm, dịch vụ này.  |
| **II. PHẦN DÀNH CHO VPBANK** |
| VPBank chấp thuận đăng ký sử dụng Dịch vụ VPBank NEOBiz Plus theo đề nghị nêu trên của Khách hàng. Vào hồi: ……….h ………. ngày ………………………..………….Mã Khách hàng: ……………………………………………………… |

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MẪU BIỂU**

1. **TRƯỜNG HỢP ÁP DỤNG**
2. Áp dụng cho các KH chỉ có nhu cầu đăng ký sử dụng các dịch vụ liệt kê tại Mục 1 – Phần I. Trường hợp KH có nhu cầu sử dụng thêm các dịch vụ khác, Đơn vị sử dụng MB …
3. Mẫu biểu này được sử dụng là Phụ lục của (i) Giấy đề nghị đăng ký kiêm hợp đồng sử dụng dịch vụ; hoặc (ii) Giấy đề nghị đăng ký dịch vụ.
4. **HƯỚNG DẪN SOẠN THẢO PHẦN NỘI DUNG**
5. Phần tên của Phụ lục: Đơn vị điền tên Giấy đề nghị tại Mục “*Đính kèm Giấy đề nghị……………………………….. do Khách hàng ký ngày………./………./………”* đầy đủ theo đúng loại Giấy đề nghị mà Phụ lục đính kèm.
6. Mục 2: Hướng dẫn đăng ký thông tin Người sử dụng Dịch vụ:

a) Hướng dẫn KHDN đăng ký thông tin của từng Người sử dụng Dịch vụ:

* Trường hợp Đăng ký Người sử dụng dịch vụ đồng thời là Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán, Khách hàng tích chọn vào ô tương ứng và điền thông tin vào Mục 2.1.
* Ngoại trừ Dịch vụ truy vấn, đối với các dịch vụ khác mà KH đăng ký tại Phụ lục này thì KH cần đăng ký đảm bảo các giao dịch khi thực hiện trên Hệ thống phải bao gồm tối thiểu một Người sử dụng Dịch vụ có chức năng lập lệnh, một Người sử dụng Dịch vụ có chức năng duyệt lệnh và là những người khác nhau, không được trùng thông tin.
* Đối với KH được pháp luật cho phép áp dụng chế độ kế toán đơn giản và phù hợp với quy định của VPBank: giải thích cho KH rằng KH có thể đăng ký 01 Người sử dụng Dịch vụ có chức năng Lập lệnh và duyệt lệnh và phải là đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản.

b) Liên quan đến đăng ký chức năng của Người sử dụng Dịch vụ, lưu ý hướng dẫn KH:

* Trường hợp Khách hàng được đăng ký 1 người sử dụng Dịch vụ có chức năng Lập lệnh và duyệt lệnh: Giao dịch được khởi tạo bởi Người sử dụng Dịch vụ sẽ được gửi đến Ngân hàng ngay sau khi khởi tạo thành công.
* Đối với trường hợp chỉ đăng ký 01 Người duyệt lệnh thì Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán hoặc người được KTT/Người phụ trách KT ủy quyền sẽ thực hiện chức năng lập lệnh và người dùng duyệt lệnh phải là đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản.
* Trường hợp Khách hàng đăng ký 2 người duyệt lệnh và duyệt theo thứ tự cần điền rõ thứ tự duyệt của từng Người sử dụng Dịch vụ có chức năng duyệt lệnh.

Ví dụ: Khách hàng có 2 người duyệt lệnh NGUYEN VAN A và NGUYEN VAN B, giao dịch cần được duyệt bởi người duyệt NGUYEN VAN A trước, sau đó mới được duyệt bởi người duyệt NGUYEN VAN B, Khách hàng cần điền thứ tự duyệt cho NGUYEN VAN A là 1, thứ tự duyệt cho NGUYEN VAN B là 2

c) Trường hợp phát sinh đăng ký thêm Thông Tin Người sử dụng Dịch vụ: Đơn vị soạn thảo thực hiện bổ sung thêm nội dung giống Mục 2 và đánh số thứ tự từ nhỏ đến lớn phù hợp với số lượng Người sử dụng Dịch vụ Khách hàng đăng ký.

d) Các nội dung khác nếu chưa rõ: Đơn vị liên hệ với Phòng số hóa KHDN – Khối FMTB để được hướng dẫn chi tiết.

**III. CHỈNH SỬA MẪU BIỂU**

Hạn chế sửa đổi, thêm, bớt nội dung tại Phụ lục này. Trường hợp xét thấy cần chỉnh sửa hoặc Khách hàng yêu cầu chỉnh sửa, Đơn vị thực hiện chỉnh sửa và phê duyệt theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.

1. Dịch vụ VPBank NEOBiz Plus là phiên bản nâng cấp của Dịch vụ VPBank NEOBiz được VPBank cung cấp trên Hệ thống CMP. [↑](#footnote-ref-1)
2. Khách hàng chỉ được sử dụng dịch vụ Chuyển tiền quốc tế nếu đáp ứng các điều kiện sử dụng dịch vụ Chuyển tiền quốc tế trên internet banking. [↑](#footnote-ref-2)
3. Khách hàng chỉ được sử dụng dịch vụ nếu đã ký hợp đồng dịch vụ tương ứng với VPBank. [↑](#footnote-ref-3)
4. Khách hàng chỉ được sử dụng dịch vụ nếu có thẻ ghi nợ và/hoặc thẻ tín dụng mở tại VPBank. [↑](#footnote-ref-4)
5. Trường hợp đăng ký Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán là Người sử dụng Dịch vụ VPBank NEOBiz Plus, Khách hàng đăng ký tại Mục 4.1 này và tích chọn tại đây; đồng thời đảm bảo khớp đúng với thông tin Kế toán trưởng/ Phụ trách kế toán tại hồ sơ mở, sử dụng TKTT. [↑](#footnote-ref-5)
6. Giấy tờ tùy thân được xác định như sau:

Công dân Việt Nam: Thẻ CCCD/Thẻ CC/CC điện tử/ CMND. Việc sử dụng Căn cước điện tử/ Định danh sẽ thực hiện theo hướng dẫn truyền thông của VPBank từng thời kỳ.

Người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch: Giấy chứng nhận căn cước

Người nước ngoài: Hộ chiếu hoặc Danh tính điện tử

Người không quốc tịch: Giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế [↑](#footnote-ref-6)
7. Nếu như Người sử dụng là đại diện hợp pháp/ người được ủy quyền sử dụng Tài khoản đăng ký sử dụng dịch vụ đã đăng ký trong hồ sơ mở TKTT này tại VPBank. [↑](#footnote-ref-7)
8. Các thông tin khác không được kê khai tại Phụ lục này: thực hiện theo thông tin đăng ký/ cập nhật trong hồ sơ mở tài khoản và đăng ký sử dụng dịch vụ tại VPBank. [↑](#footnote-ref-8)
9. Vui lòng kê khai nếu là người nước ngoài và không có thông tin số hộ chiếu. [↑](#footnote-ref-9)
10. Vui lòng không điền với trường hợp được miễn thị thực theo quy định pháp luật. [↑](#footnote-ref-10)
11. Trường hợp cá nhân mang hai quốc tịch, vui lòng kê khai đầy đủ thông tin các quốc tịch, Số hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp, Ngày hết hạn của quốc tịch còn lại và Địa chỉ cư trú tại quốc gia mang quốc tịch còn lại. [↑](#footnote-ref-11)
12. Chỉ áp dụng với Khách hàng được Pháp luật cho phép áp dụng chế độ kế toán đơn giản và phù hợp với quy định của VPBank, Người sử dụng Dịch vụ là đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản. [↑](#footnote-ref-12)
13. Khách hàng điền thứ tự duyệt trường hợp KH muốn đăng ký duyệt theo thứ tự. [↑](#footnote-ref-13)
14. Giấy tờ tùy thân được xác định như sau:

Công dân Việt Nam: Thẻ CCCD/Thẻ CC/CC điện tử/ CMND. Việc sử dụng Căn cứơc điện tử/ Định danh sẽ thực hiện theo hướng dẫn truyền thông của VPBank từng thời kỳ.

Người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch: Giấy chứng nhận căn cước.

Người nước ngoài: Hộ chiếu hoặc Danh tính điện tử.

Người không quốc tịch: Giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế. [↑](#footnote-ref-14)
15. Nếu như Người sử dụng là đại diện hợp pháp/ người được ủy quyền sử dụng Tài khoản đăng ký sử dụng dịch vụ đã đăng ký trong hồ sơ mở TKTT này tại VPBank. [↑](#footnote-ref-15)
16. Các thông tin khác không được kê khai tại Phụ lục này: thực hiện theo thông tin đăng ký/ cập nhật trong hồ sơ mở tài khoản và đăng ký sử dụng dịch vụ tại VPBank [↑](#footnote-ref-16)
17. Vui lòng kê khai nếu là người nước ngoài và không có thông tin số hộ chiếu. [↑](#footnote-ref-17)
18. Vui lòng không điền với trường hợp được miễn thị thực theo quy định pháp luật. [↑](#footnote-ref-18)
19. Trường hợp cá nhân có hai quốc tịch, vui lòng kê khai đầy đủ thông tin quốc tịch, Số hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp, Ngày hết hạn và Địa chỉ cư trú tại quốc gia mang quốc tịch còn lại. [↑](#footnote-ref-19)
20. Chỉ áp dụng với Khách hàng được Pháp luật cho phép áp dụng chế độ kế toán đơn giản và phù hợp với quy định của VPBank, Người sử dụng Dịch vụ là đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản. [↑](#footnote-ref-20)
21. Khách hàng điền thứ tự duyệt trường hợp KH muốn đăng ký duyệt theo thứ tự. [↑](#footnote-ref-21)
22. Giấy tờ tùy thân được xác định như sau:

Công dân Việt Nam: Thẻ CCCD/Thẻ CC/CC điện tử/ CMND. Việc sử dụng Căn cứơc điện tử/ Định danh sẽ thực hiện theo hướng dẫn truyền thông của VPBank từng thời kỳ.

Người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch: Giấy chứng nhận căn cước

Người nước ngoài: Hộ chiếu hoặc Danh tính điện tử

Người không quốc tịch: Giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế [↑](#footnote-ref-22)
23. Nếu như Người sử dụng là đại diện hợp pháp/ người được ủy quyền sử dụng Tài khoản đăng ký sử dụng dịch vụ đã đăng ký trong hồ sơ mở TKTT này tại VPBank [↑](#footnote-ref-23)
24. Các thông tin khác không được kê khai tại Phụ lục này: thực hiện theo thông tin đăng ký/ cập nhật trong hồ sơ mở tài khoản và đăng ký sử dụng dịch vụ tại VPBank. [↑](#footnote-ref-24)
25. Vui lòng kê khai nếu là người nước ngoài và không có thông tin số hộ chiếu [↑](#footnote-ref-25)
26. Vui lòng không điền với trường hợp được miễn thị thực theo quy định pháp luật. [↑](#footnote-ref-26)
27. Trường hợp cá nhân có hai quốc tịch, vui lòng kê khai đầy đủ thông tin các quốc tịch, Số hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp, Ngày hết hạn và Địa chỉ cư trú tại quốc gia mang quốc tịch còn lại. [↑](#footnote-ref-27)
28. Chỉ áp dụng với Khách hàng được Pháp luật cho phép áp dụng chế độ kế toán đơn giản và phù hợp với quy định của VPBank, Người sử dụng Dịch vụ là đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản. [↑](#footnote-ref-28)
29. Khách hàng điền thứ tự duyệt trường hợp KH muốn đăng ký duyệt theo thứ tự. [↑](#footnote-ref-29)
30. Áp dụng cho trường hợp KH đăng ký từ 2 người duyệt trở lên. [↑](#footnote-ref-30)